

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

MÔN HỌC Cơ sở kỹ thuật truyền hình Mã môn: TEB 33031 Dùng cho các ngành Điện tử- Viễn thông Bộ môn phụ trách Điện tử

THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

1.	CN. Nuyễn Huy Dũng – Giảng viên cơ hữu
-	Chức danh, học hàm, học vị: Giảng viên, Cử nhân
_	Thuộc bộ môn: Điện tử
	Địa chỉ liên hệ: 69- trần Văn Lan, Cát bi, Hải an- Hải phòng
	Diện thoại: 0903468698 Email: nguyenhuyd@ymail.com
	Các hướng nghiên cứu chính: Vi xử lý & Hệ thống nhúng

THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

1. Thông tin chung:

- Số đơn vi học trình/ tín chỉ: 3 TC
- Các môn học tiên quyết: Kỹ thuật điện tử, Kỹ thuật số, Cơ sở thông tin số
- Các môn học kế tiếp: Thiết bị thu và tái tạo audio-video
- Các yêu cầu đối với môn học: Kỹ năng đọc và phân tích mạch điện
- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động:
 - + Nghe giảng lý thuyết: 65 tiết
 - + Kiểm tra: 3 tiết

2. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức: SV nắm được nguyên lý hoạt động và công nghệ cơ bản của truyền hình tương tự và số
 - Kỹ năng: Phát triển kỹ năng phân tích mạch điện trong các hệ truyền hình
 - Thái độ: Nghiêm túc trong học tập và nghiên cứu

3. Tóm tắt nội dung môn học:

Nguyên lý hoạt động của hệ thống truyền hình tương tự và số. Kỹ thuật nén video- audio. Xu hướng phát triển của công nghiệp truyền hình.

4. Học liệu:

- Giáo trình truyền hình. Đỗ Hoàng Tiến, Vũ Đức Lý NXB Khoa học kỹ thuật.- 2001.
- Truyền hình số có nén và Multimedia. Nguyễn Kim Sách NXB Khoa học kỹ thuật - 2000
- 3. Video số và thiết bị số. Nguyễn Đình Cương Đài truyền hình Việt nam- 2001
- 4. Television & Video Technogy. Eugene Trundle
- 5. Digital video and HDTV. Charles Poynton http://www.phatthanhtruyenhinh.vn/

5. Nội dung và hình thức dạy – học:

	Hình thức dạy – học						
Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền đó	Tự học, tự NC	Kiểm tra	Tổng (tiết)
Chương 1: Ánh sáng và màu sắc	3						3
Chương 2: Nguyên lý cơ bản của truyền hình							6
2.1. Sơ đồ khối và nguyên lý truyền hình	1						
2.2. Các tham số của ảnh truyền hình	2						
2.3. Tín hiệu truyền hình toàn phần (VBS)	1,5						
2.4. Các dạng méo ảnh truyền hình	1						
2.5. Các tiêu chuẩn truyền hình đen trắng	0,5						
Chương 3: Nguyên lý truyền hình màu							6
3.1. Sơ đồ khối và nguyên lý truyền hình màu	1,5						
3.2. Truyền tín hiệu truyền hình màu	1,5						
3.3. Tín hiệu của bảng chuẩn các sọc màu	1						
3.4. Ông phát hình	0,5						
3.5. Óng thu hình	0,5						
Kiểm tra						1	
Chương 4: Các hệ truyền hình màu							9
4.1. Hệ truyền hình màu NTSC	3						
4.2. Hệ truyền hình màu PAL	2,5						
4.3. Hệ truyền hình màu SECAM	3						
4.4. Các tiêu chuẩn truyền hình màu	0,5						
Chương 5: Truyền dẫn và phát sóng							8
5.1.Các tiêu chuẩn truyền dẫn	1						
5.2. Truyền hình vô tuyến	2						
5.3. Truyền hình hữu tuyến	1						
5.4. Máy thu hình màu	3						
Kiểm tra						1	
Chương 6: Video và audio số							10

Tổng (tiết)	65		3	68
8.6. Kỹ thuật điều chế COFDM	3			
8.4. Hệ thống truyền hình số DVB	2,5			
8.2. Các hệ thống truyền hình số	3			
8.1. Hệ thống ghép kênh truyền tải	1,5			
Chương 8: Truyền dẫn tín hiệu truyền hình số				8,5
7.7. Tiêu chuẩn nén audio MPEG	1,5			
7.6. Kỹ thuật nén audio	2			
7.5. Tiêu chuẩn nén ảnh MPEG	2,5			
7.4. Kỹ thuật nén ảnh theo thời gian	2,5			
7.3. Kỹ thuật nén trong ảnh	3			
7.2. Các phương pháp nén ảnh cơ sở	3			
7.1. Mô hình và các khái niệm	1			
Chương 7: Kỹ thuật nén video-audio số				15,5
Kiểm tra			1	
6.8. Ghép dòng tín hiệu audio số	1,5			
6.7.Tín hiệu audio số	1			
6.6. Tiêu chuẩn truyền hình số CCIR-601	0,5	 		
6.5.Ghép kênh tín hiệu video số thành phần	1,5			
6.4.Tín hiệu video số thành phần	1			
6.3. Tiêu chuẩn video số tổng hợp	1,5			
6.2.Tín hiệu video số	1,5			
6.1.Hệ thống truyền hình số	0,5			

6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy – học	Nội dung yêu cầu sinh viên phải chuẩn bị trước	Ghi chú
	Chương 1: Ánh sáng và màu sắc			
I	Chương 2: Nguyên lý cơ bản của truyền hình	(1120 Vien giang	SV đọc tài liệu trước ở nhà	
	2.1. Sơ đồ khối và nguyên lý truyền hình		nuoc o illia	

	2.2. Các tham số sử sử shư trunều bình		
	2.2. Các tham số của ảnh truyền hình		
	2.2. Các tham số của ảnh truyền hình		
	2.3. Tín hiệu truyền hình toàn phần		
	(VBS)		
	2.4. Các dạng méo ảnh truyền hình		CV 4 (): 1:0
II	2.5. Các tiêu chuẩn truyền hình đen	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu trước ở nhà
	trắng		uuoc o iiia
	Chương 3: Nguyên lý truyền hình màu		
	3.1. Sơ đồ khối và nguyên lý truyền		
	hình màu		
	3.1. Sơ đồ khối và nguyên lý truyền		
	hình màu		
	3.2. Truyền tín hiệu truyền hình màu		
	3.3. Tín hiệu của bảng chuẩn các sọc	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu
III	màu	Sime vivi gimig	trước ở nhà
	3.4. Ông phát hình		
	3.5. Ông thu hình		
	Kiểm tra		
	Chương 4: Các hệ truyền hình màu		
IV	4.1. Hệ truyền hình màu NTSC	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu
1 4	4.2. Hệ truyền hình màu PAL		trước ở nhà
	4.2. Hệ truyền hình màu PAL		
V	4.3. Hệ truyền hình màu SECAM	Giáo viôn giảng	CV đạo tài liên
V	4.4. Các tiêu chuẩn truyền hình màu	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu trước ở nhà
	Chương 5: Truyền dẫn và phát sóng		trade o mia
	5.1.Các tiêu chuẩn truyền dẫn		
	5.2. Truyền hình vô tuyến	G:/ :A ::	
VI	5.3. Truyền hình hữu tuyến	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu trước ở nhà
	5.4. Máy thu hình màu		u uoc o iiia
	5.4. Máy thu hình màu		
	Kiểm tra	G:/ :^ : ₂	
T 777	Chương 6: Video và audio số	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu
VII	6.1.Hệ thống truyền hình số		trước ở nhà
	6.2.Tín hiệu video số		
VIII	6.2.Tín hiệu video số	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu

	6.3. Tiêu chuẩn video số tổng hợp		trước ở nhà		
	6.4.Tín hiệu video số thành phần				
	6.5.Ghép kênh tín hiệu video số thành phần				
	6.5.Ghép kênh tín hiệu video số thành phần		SV đọc tài liệu		
IX	6.6. Tiêu chuẩn truyền hình số CCIR-601	Giáo viên giảng			
	6.7.Tín hiệu audio số		trước ở nhà		
l	6.8. Ghép dòng tín hiệu audio số				
	Kiểm tra				
	Chương 7: Kỹ thuật nén video-audio số	G:/ ·^ ·,			
X	7.1. Mô hình và các khái niệm	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu		
	7.2. Các phương pháp nén ảnh cơ sở		trước ở nhà		
	7.3. Kỹ thuật nén trong ảnh				
	7.4. Kỹ thuật nén ảnh theo thời gian	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu		
XI	7.5. Tiêu chuẩn nén ảnh MPEG		trước ở nhà		
3711	7.6. Kỹ thuật nén audio	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu		
XII	7.7. Tiêu chuẩn nén audio MPEG		trước ở nhà		
	7.7. Tiêu chuẩn nén audio MPEG				
XIII	Chương 8: Truyền dẫn tín hiệu truyền hình số	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu		
	8.1. Hệ thống ghép kênh truyền tải		trước ở nhà		
	8.2. Các hệ thống truyền hình số				
	8.2. Các hệ thống truyền hình số	Ciáoiôn - i²	CV 4 ONLY		
XIV	8.3. Hệ thống truyền hình số DVB	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu trước ở nhà		
	8.4. Kỹ thuật điều chế COFDM		n doc o mia		
XV	8.4. Kỹ thuật điều chế COFDM	Giáo viên giảng	SV đọc tài liệu trước ở nhà		

7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Dự lớp đầy đủ
- Đọc tài liệu ở nhà

8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

- Kiểm tra tư cách
- Thi vấn đáp cuối học kỳ

9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Điểm chuyên cần 0,4D1 (Theo qui chế 25)
- Điểm tư cách 0,6D2
- Thi hết môn 0,7D3
- Điểm của môn học tính bằng: 0,3*(0,4D1+0,6D2) + 0,7D3

10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Học lý thuyết trên giảng đường.
- SV phải tham dự trên lớp đầy đủ, đọc tài liệu trước ở nhà.

Hải Phòng, ngày 12 tháng 1 năm 2013

Người viết đề cương chi tiết

Chủ nhiệm Bộ môn

Nguyễn Huy Dũng

Phê duyệt cấp trường

YÊU CẦU CẢI TIẾN CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO				
Mô tả thay đổi, lý do (tài liệu kèm theo nếu cần)				
Người yêu cầu:	Ngày tháng năm 200			
Ý kiến của Chủ nhiệm Bộ môn:				
r kien của Chủ nhiệm bộ môn.				
	Ngày tháng năm 200			
	Ký tên			
Ý kiến của Trưởng phòng Đào tạo:				
ST S AT W				
	Ngày tháng năm 200			
	Ký tên			
	Ngày tháng năm 200			
	Hiệu trưởng			